

**MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ- LỚP 6****A. PHÂN MÔN LỊCH SỬ (6.66 điểm)**

**I. Phần trắc nghiệm: (3,66đ)** Chọn phương án trả lời đúng ( A,B,C hoặc D) và ghi vào giấy làm bài

**Câu 1.** Khoa học lịch sử là một ngành khoa học nghiên cứu về

- A. quá trình hình thành và phát triển của Trái Đất.
- B. các thiên thể trong vũ trụ.
- C. quá trình hình thành và phát triển của loài người và xã hội loài người.
- D. sinh vật và động vật trên Trái Đất.

**Câu 2:** Theo em, “những di tích, đồ vật của người xưa còn được giữ lại trong lòng đất hay trên mặt đất” thuộc loại tư liệu nào?

- A. Tư liệu hiện vật.
- B. Tư liệu truyền miệng.
- C. Tư liệu chữ viết.
- A. Tư liệu gốc.

**Câu 3.** Loài người được tiến hóa từ

- A. Người tối cổ.
- B. Vượn người.
- C. Đười ươi.
- D. Người tinh khôn.

**Câu 4:** Kim loại đầu tiên người nguyên thủy phát hiện dùng để chế tạo công cụ lao động là

- A. đá.
- B. đồng đỏ.
- C. đồng thau.
- D. sắt.

**Câu 5.** Đứng đầu giai cấp thống trị ở Ai Cập cổ đại là

- A. chủ ruộng đất.
- B. Tầng lữ - Quý tộc
- C. vua chuyên chế (pha-ra-ông).
- D. đông đảo quý tộc, quan lại.

**Câu 6.** Lưỡng Hà cổ đại được hình thành ở lưu vực của

- A. sông Nin.
- B. sông Ấn.
- C. sông Hằng.
- D. sông Ti-gơ-rơ và sông Ơ-phơ-rát.

**Câu 7:** Kim tự tháp là công trình kiến trúc của quốc gia cổ đại nào?

- A. Hy Lạp.
- B. La Mã.
- C. Ai Cập.
- D. Lưỡng Hà.

**Câu 8:** Ấn Độ bắt nguồn từ tên của một

- A. tộc người.
- B. dòng sông.
- C. ngọn núi.
- D. bộ sử thi.

**Câu 9:** Loại chữ viết thời cổ đại của Lưỡng Hà là

- A. chữ hình nêm.
- B. chữ tượng hình.
- C. chữ Phạn.
- D. chữ tượng ý.

**Câu 10:** Điểm tiến bộ về tổ chức xã hội của Người tinh khôn so với Người tối cổ là

- A. xã hội có giai cấp.
- B. sống thành nhóm lớn
- C. sống bầy đàn, có người đứng đầu.
- D. theo công xã thị tộc.

**Câu 11:** Truyền thuyết “Sơn Tinh – Thủy Tinh” phản ánh điều gì về lịch sử của dân tộc ta?

- A. Truyền thống làm thủy lợi, chống thiên tai.
- B. Truyền thống chống giặc ngoại xâm.
- C. Nguồn gốc của dân tộc Việt Nam.
- D. Truyền thống thờ cúng tổ tiên của dân tộc.

**II. Phần tự luận (3đ)**

**Câu 1:** Sự xuất hiện của kim loại đã có tác động như thế nào đến đời sống của con người (1đ)

**Câu 2:** Nêu một số vật dụng hay lĩnh vực mà ngày nay chúng ta đang thừa hưởng từ các phát minh mà người Ai cập và Lưỡng Hà cổ đại? (1đ)

**Câu 3:** Với kiến thức đã học, em hãy xác định các sự kiện sau đây cách năm hiện tại bao nhiêu năm? (1đ)

a. Khởi nghĩa Hai Bà Trưng năm 40

b. Vào khoảng thiên niên kỉ VII TCN chữ Phạn của người Ấn Độ ra đời

**B. PHÂN MÔN ĐỊA LÍ: (3.33 đ)**

**I. Phần trắc nghiệm: (1.33 đ)** Chọn phương án trả lời đúng (A,B,C hoặc D) và ghi vào giấy làm bài:

**Câu 1:** Vĩ tuyến gốc là

A. chí tuyến Nam.

B. chí tuyến Bắc.

C. đường Xích đạo.

D. kinh tuyến đi qua đài thiên văn Grin-uých.

**Câu 2:** Kí hiệu  đất phèn thuộc kí hiệu

A. Điểm.

B. diện tích.

C. đường.

D. tượng hình.

**Câu 3:** Mẫu số của tỉ lệ bản đồ càng nhỏ thì tỉ lệ

A. càng dài.

C. càng nhỏ và ngược lại.

B. càng lớn.

D. càng lớn và ngược lại.

**Câu 4:** Kinh tuyến đối diện với kinh tuyến gốc là kinh tuyến có số độ

A.  $90^0$ .

B.  $160^0$ .

C.  $180^0$ .

D.  $360^0$ .

**II. Phần tự luận: (2.0đ)**

**Câu 1:** Tỉ lệ bản đồ là gì? Tỉ lệ bản đồ được biểu hiện ở những dạng nào? (1đ)

**Câu 2:** Trình bày trình tự các bước đọc bản đồ? (1đ)

- HẾT -

ĐÁP ÁN

**A. PHÂN MÔN LỊCH SỬ.**

**I. Trắc nghiệm (3,66 điểm).** Mỗi câu đúng được 0,5 điểm.

| Câu    | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 |
|--------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|----|----|
| Đáp án | C | A | B | B | C | D | C | B | A | D  | A  |

**II. Tự luận (3,0 điểm).**

**Câu 1:** Vai trò của kim loại: (1đ)

- Đẩy mạnh sản xuất, nhiều ngành sản xuất mới được ra đời: nông nghiệp dùng cày và chăn nuôi, nghề luyện kim và chế tạo đồ đồng xuất hiện cùng với nghề dệt vải, làm đồ gốm, (0,5đ)

- Sản xuất phát triển, tạo ra của cải ngày càng nhiều. Người ta làm ra không chỉ đủ ăn mà còn dư thừa, tạo thành sản phẩm dư thừa thường xuyên trong xã hội. (0,5đ)

**Câu 2:** Một số vật dụng hay lĩnh vực mà ngày nay chúng ta đang thừa hưởng từ các phát minh mà người Ai cập và Lưỡng Hà cổ đại: (1đ)

+ Cái cày (sử dụng sức kéo của động vật);

+ Bánh xe.

- + Lịch (âm lịch).
- + Phép tính với hệ đếm thập phân và hệ đếm 60.
- + Các công trình kiến trúc đền Ba-bi-lon, Kim Tự Tháp, ...

**Câu 3:**

- a. Khởi nghĩa Hai Bà Trưng năm 40 cách năm nay là **1981 năm**
- b. Vào khoảng thiên niên kỉ VII TCN chữ Phạn của người Ấn Độ ra đời cách năm nay là **9021 năm**

**B. PHÂN MÔN ĐỊA LÍ: (3,33 điểm)****I. Trắc nghiệm: (1,33 điểm)** Mỗi câu đúng được 0,33 điểm.

| Câu    | 1 | 2 | 3 | 4 |
|--------|---|---|---|---|
| Đáp án | C | B | D | C |

**II. Tự luận: (2,0 điểm)****Câu 1: Tỷ lệ bản đồ: (1,0 điểm)**

Tỷ lệ bản đồ cho biết mức độ thu nhỏ độ dài giữa các đối tượng trên bản đồ so với thực tế là bao nhiêu. Tỷ lệ bản đồ được biểu hiện dưới 2 dạng: Tỷ lệ thước và tỷ lệ số.

**Câu 2: Trình tự các bước đọc bản đồ: (1,0 điểm)**

- Đọc tên bản đồ
- Biết tỷ lệ bản đồ
- Đọc kí hiệu.
- Xác định các đối tượng địa lí cần quan tâm trên bản đồ.
- Trình bày mối quan hệ của các đối tượng địa lí.